

*
Số 106-QĐ/ĐU

Ô Diên, ngày 30 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới trên địa bàn xã Ô Diên

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quyết định số 204-QĐ/TW, ngày 29/11/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về Đề án Chuyên đổi số trong các cơ quan Đảng;
- Căn cứ Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới;
- Căn cứ Kế hoạch số 350-KH/TU ngày 09/7/2025 của Thành ủy Hà Nội thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới;
- Căn cứ Kế hoạch số 10-KH/ĐU, ngày 24/9/2025 của Đảng ủy xã về thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới trên địa bàn xã Ô Diên;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa I, nhiệm kỳ 2025-2030;
- Xét đề nghị của UBND xã,

BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY XÃ

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới trên địa bàn xã (viết tắt là Ban Chỉ đạo 66); gồm các đồng chí có tên sau:

1. Đồng chí Nguyễn Văn Đức - Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã - Trưởng ban;
2. Đồng chí Phạm Hồng Hoàn - Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy - Phó Trưởng ban;

3. Đồng chí Đỗ Chí Hưng - Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã - Phó Trưởng ban Thường trực;

* Các Thành viên:

4. Đồng chí Nguyễn Khắc Quang - Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy;

5. Đồng chí Lê Thị Tuyết - Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Trưởng Ban Xây dựng Đảng;

6. Đồng chí Nguyễn Thị Bảy - Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã;

7. Đồng chí Nguyễn Thành Lý - Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Phó Chủ tịch HĐND xã;

8. Đồng chí Bùi Thị Thu Hằng - Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Phó Chủ tịch UBND xã;

9. Đồng chí Nguyễn Mạnh Hùng - Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Trưởng Công an xã;

10. Đồng chí Nguyễn Đức Nhuận - Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự xã;

11. Đồng chí Phạm Văn Khôi - Đảng ủy viên, Phó Chủ tịch UBND xã;

12. Đồng chí Đỗ Văn Mười - Đảng ủy viên, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội xã;

13. Đồng chí Tô Đức Giang - Đảng ủy viên, Trưởng phòng Kinh tế xã;

14. Đồng chí Đinh Hữu Thành - Đảng ủy viên, Chánh Văn phòng Đảng ủy xã;

15. Đồng chí Nguyễn Hoàng Thanh - Đảng ủy viên, Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã;

16. Đồng chí Bùi Thị Quyên - Đảng ủy viên, Giám đốc Trung tâm Văn hóa Thông tin và Thể thao xã;

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo 66

1. Tham mưu Ban Chấp hành Đảng bộ xã, Ban Thường vụ Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai các nhiệm vụ về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật trên địa bàn xã.

2. Nghiên cứu, đề xuất với Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ xã xem xét, quyết định chủ trương, định hướng về thực hiện các cơ chế, chính sách, giải pháp đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật trên địa bàn xã làm cơ sở để các cơ quan, đơn vị, các ngành triển khai thực hiện.



3. Chỉ đạo, đôn đốc, phối hợp các cấp ủy, tổ chức Đảng, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết, Quy định của Trung ương, Thành ủy, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thi hành pháp luật; rà soát cơ chế, chính sách, pháp luật liên quan đến xây dựng, ban hành văn bản QPPL để yêu cầu các phòng, ban, ngành, đơn vị thuộc xã thực hiện hoặc kiến nghị với Thành phố xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

4. Chỉ đạo các cấp ủy và tổ chức Đảng trực thuộc Đảng ủy kiểm tra, xử lý nghiêm các tổ chức Đảng, đảng viên có hành vi trì hoãn, cản trở hoặc không thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về xây dựng và thi hành pháp luật khi được cấp có thẩm quyền giao hoặc vi phạm trong tổ chức thực hiện.

5. Chỉ đạo định hướng thông tin tuyên truyền về chủ trương, định hướng, giải pháp đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật.

6. Tổ chức sơ kết, tổng kết và định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy xã về tình hình, kết quả công tác xây dựng và thi hành pháp luật và việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo 66.

Điều 3. Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo 66

1. Ban Chỉ đạo quyết định thành lập Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo.

2. Trưởng Ban Chỉ đạo ban hành Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo. Nhiệm vụ cụ thể các thành viên do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công. Các thành viên Ban Chỉ đạo hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, hưởng chế độ theo quy định hiện hành.

3. Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó trưởng Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của Đảng ủy; Phó trưởng ban Thường trực sử dụng con dấu của UBND xã; thành viên Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị mình để triển khai thực hiện nhiệm vụ được phân công.

4. Văn phòng Đảng ủy là cơ quan Thường trực chung của Ban Chỉ đạo; Văn phòng HĐND và UBND xã là cơ quan Thường trực về nội dung đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật.

5. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo do ngân sách xã đảm bảo. Văn phòng Đảng ủy, Văn phòng HĐND và UBND xã và các phòng, ban được phân công làm bộ phận Thường trực các lĩnh vực, phối hợp, tham mưu sử dụng kinh phí đúng theo quy định của pháp luật. Các thành viên Ban Chỉ đạo sử dụng nhân lực, phương tiện của cơ quan để thực hiện nhiệm vụ do Ban Chỉ đạo phân công.

6. Các Ban Chỉ đạo khác hoặc các cơ quan, đơn vị có liên quan đến nhiệm vụ đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật phải báo cáo và triển khai công việc theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo 66 để đảm bảo sự thống nhất, không chồng chéo và triển khai thực hiện có hiệu quả các Chương trình, Kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo 66.




Điều 4. Ban Chỉ đạo 66, các cơ quan, đơn vị có liên quan và các đồng chí có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy,
- Ban Tuyên giáo và Dân vận TU, | (để b/c)
- Thường trực Đảng ủy,
- Ban Thường vụ Đảng ủy,
- Như Điều 4,
- Các đ/c Đảng ủy viên,
- Lưu VPĐU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Nguyễn Văn Đức